

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH Đ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 01/2023/QĐST-DS

Ngày 24-3-2023

Đ, ngày 24 tháng 3 năm 2023

V/v: Yêu cầu tuyên bố một người
mất năng lực hành vi dân sự

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH Đ

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Chủ tọa phiên họp: Bà **Trương Thị T** – Thẩm phán.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Huyền T – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Hữu T - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Đ mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự sơ thẩm thụ lý số 08/2023/TLST-VDS ngày 11 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định mở phiên họp số 70/2023/QĐST-DS ngày 09 tháng 3 năm 2023 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà **Nguyễn Thị B**, sinh năm 1973

Nơi cư trú: ấp 3, xã Phú Ngọc, huyện Đ, tỉnh Đ.

Đại diện theo ủy quyền của bà B: Ông **Hoàng Văn T**, sinh năm 1994

Nơi cư trú: ấp Suối Soong 2, xã Phú Vinh, huyện Đ, tỉnh Đ.

(Theo văn bản ủy quyền ngày 03 tháng 01 năm 2023)

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị **Nguyễn Bảo Yến L**, sinh ngày 13-7-2005

Nơi cư trú: ấp 3, xã Phú Ngọc, huyện Đ, tỉnh Đ.

Người đại diện theo pháp luật của chị L: Bà Nguyễn Thị B – 1973.

- Chị **Nguyễn Bảo Yến N**, sinh năm 1999

Nơi cư trú: ấp 3, xã Phú Ngọc, huyện Đ, tỉnh Đ.

(Ông T có mặt, chị N có đơn vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, đại diện theo ủy quyền của người yêu cầu giải quyết việc dân sự ông Hoàng Văn T trình bày:

Bà Nguyễn Thị B và chồng bà là ông Nguyễn Văn H tự nguyện sống chung với nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Gia Canh, huyện Đ, tỉnh Đ vào ngày 15/4/1999, đến năm 2015 thì chồng bà B mất. Vợ chồng bà B có 02 con chung là Nguyễn Bảo Yên N, sinh năm 1999 và Nguyễn Bảo Yên L sinh ngày 13/7/2005, trong đó cháu L từ nhỏ chậm khôn, chậm biết đi và chậm biết nói, không được đi học, ăn uống vệ sinh phải có người phụ giúp. Ngày 26/12/2022 bà B đã đưa cháu L đi khám tại Bệnh viện Tâm thần Trung ương 2 Biên Hòa và đã có kết luận là cháu L bị chậm phát triển tâm thần trung bình.

Vì vậy bà Nguyễn Thị B làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố Nguyễn Bảo Yên L, sinh ngày 13/7/2005 bị mất năng lực hành vi dân sự và bà B đề nghị cử bà làm giám hộ cho Nguyễn Bảo Yên L theo quy định của pháp luật.

Quá trình tham gia tố tụng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Bảo Yên N trình bày:

Mẹ của chị là bà Nguyễn Thị B và cha của chị là ông Nguyễn Văn H tự nguyện chung sống với nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Gia Canh, huyện Đ, tỉnh Đ vào ngày 15/4/1999, đến năm 2015 thì cha của chị mất. Cha mẹ của chị có 02 con chung là chị và Nguyễn Bảo Yên L, sinh năm 2005, trong đó em gái chị từ nhỏ chậm khôn, chậm biết đi và chậm biết nói, không được đi học, ăn uống vệ sinh phải có người phụ giúp. Ngày 26/12/2022 mẹ chị đã đưa em L đi khám tại Bệnh viện Tâm thần Trung ương 2 Biên Hòa và đã có kết luận là em L bị chậm phát triển tâm thần trung bình. Nay bà B mẹ của chị yêu cầu Tòa án tuyên bố em chị là Nguyễn Bảo Yên L, sinh ngày 13/7/2005 bị mất năng lực hành vi dân sự và đề nghị cử bà B làm giám hộ cho em chị thì chị đồng ý.

Ngoài ra chị Nguyễn Bảo Yên N có đơn xin được giải quyết vắng mặt tại các buổi làm việc, hòa giải, phiên họp tại Tòa án.

Trong quá trình giải quyết vụ án bà Nguyễn Thị B đã cung cấp những tài liệu chứng cứ sau: Giấy khai sinh của bà B (bản sao) căn cước công dân của chị N, chị L (bản sao); sổ hộ khẩu (bản sao); giấy chứng tử của ông H (bản sao); giấy chứng nhận kết hôn (bản sao); giấy khám sức khỏe tâm thần (bản chính); hợp đồng uỷ quyền.

Toà án đã tiến hành thu thập chứng cứ sau: Kết luận giám định pháp y tâm thần số: 134/KL-VPYTW ngày 06/3/2023 của Viện pháp y tâm thần trung ương Biên Hoà

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Đ tham gia phiên họp:

- Về thủ tục tố tụng: Qua kiểm sát quá trình thụ lý việc dân sự và toàn bộ hồ sơ việc dân sự, nhận thấy rằng, Tòa án đảm bảo thời hạn xét xử theo quy định tại khoản 1 Điều 366 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Về nội dung: Xét yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Nguyễn Thị B về việc tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự đối với Nguyễn Bảo Yên L và cử bà Nguyễn Thị B làm giám hộ cho chị L theo quy định của pháp luật là

có căn cứ, đúng quy định của pháp luật, vì vậy đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà B

- Về lệ phí sơ thẩm: Người yêu cầu bà Nguyễn Thị B phải nộp lệ phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Đ nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền giải quyết và quan hệ pháp luật:

Bà Nguyễn Thị B yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự đối với chị Nguyễn Bảo Yến L, sinh ngày 13/7/2005; nơi cư trú: ấp 3, xã Phú Ngọc, huyện Đ, tỉnh Đ. Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự xác định quan hệ pháp của việc dân sự là “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Đ.

Chị Nguyễn Bảo Yến N là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập họp lệ đến tham gia phiên họp giải quyết việc dân sự nhưng có đơn đề nghị vắng mặt. Vì vậy căn cứ vào khoản 2 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành mở phiên họp giải quyết việc dân sự vắng mặt chị N.

[1.2]. Về tư cách tham gia tố tụng:

Bà Nguyễn Thị B là người có đơn yêu cầu tuyên bố chị Nguyễn Bảo Yến L là người mất năng lực hành vi dân sự nên bà B được xác định là người yêu cầu. Chị L có hộ khẩu thường trú tại, xã Phú Ngọc, huyện Đ, tỉnh Đ. Chị Nguyễn Bảo Yến N là con của bà B và là chị gái của Nguyễn Bảo Yến L được xác định là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

[2]. Về yêu cầu của đương sự:

Xét đơn yêu cầu và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ có đủ cơ sở xác định: chị Nguyễn Bảo Yến L, sinh ngày 13/7/2005 từ nhỏ chậm khôn, chậm biết đi và chậm biết nói, không được đi học, ăn uống vệ sinh phải có người phụ giúp; giấy khám sức khỏe tâm thần số: 3509/GKSK-BV Ngày 26/12/2022 của Bệnh viện Tâm thần Trung ương 2 Biên Hòa và đã có kết luận là chị L bị chậm phát triển tâm thần trung bình. Bà B là mẹ ruột của Nguyễn Bảo Yến L yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Nguyễn Bảo Yến L là người mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ.

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số: 134/KL-VPYTW ngày 06/3/2023 của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa đối với chị Nguyễn Bảo Yến L xác định:

“Về y học: Đương sự bị bệnh Chậm phát triển tâm thần mức độ nặng (F72-ICD.10); về khả năng nhận thức hành vi: Hiện nay đương sự Nguyễn Bảo Yến L mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Căn cứ Điều 22 Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 376, Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự thì yêu cầu của bà B về việc yêu cầu tuyên bố Nguyễn Bảo Yến L mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ nên được chấp nhận.

[3]. Về yêu cầu cử người đại diện: Xét việc bà Nguyễn Thị B yêu cầu tuyên bố chị Nguyễn Bảo Yến L là người mất năng lực hành vi dân sự, mục đích là để làm người giám hộ và bảo vệ quyền quyền và lợi ích của chị Nguyễn Bảo Yến L. Bà B là mẹ ruột chị L, chị L còn nhỏ, ông Nguyễn Văn H là cha của chị L đã chết năm 2015. Do đó, bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1963; Địa chỉ: Ấp 3, xã Phú Ngọc, huyện Đ, tỉnh Đ (là mẹ ruột chị L) là người giám hộ đương nhiên của chị Nguyễn Bảo Yến L, sinh ngày 12/7/2005 Địa chỉ: Ấp 3, xã Phú Ngọc, huyện Đ, tỉnh Đ là phù hợp theo quy định tại Điều 22, Điều 46, Điều 47, Điều 48, Điều 49, Điều 53 Bộ luật dân sự và Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự. Bà Nguyễn Thị B thực hiện quyền và nghĩa vụ của người giám hộ đối với chị Nguyễn Bảo Yến L là người mất năng lực hành vi theo đúng quy định tại Điều 57, Điều 58 và Điều 59 Bộ luật dân sự.

[3] Xét đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[4] Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị B phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điều 22, điều 46, 47, 48, 49, điều 53, điều 57, điều 58 và điều 59 của Bộ luật dân sự; Khoản 1 Điều 27, khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 378 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 điều 4, khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị B về việc tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự.

Tuyên bố: Chị Nguyễn Bảo Yến L, sinh ngày 13/7/2005; Nơi cư trú: ấp 3, xã Phú Ngọc, huyện Đ, tỉnh Đ là người mất năng lực hành vi dân sự. Bà Nguyễn Thị B (là mẹ ruột chị L) là người giám hộ sẽ đại diện theo pháp luật cho chị Nguyễn Bảo Yến L. Mọi giao dịch dân sự của chị Nguyễn Bảo Yến L phải do người đại diện theo pháp luật xác lập, thực hiện.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự:

Bà Nguyễn Thị B phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) lệ phí sơ thẩm, số tiền 300.000đ bà B đã nộp theo Biên lai thu số 0004081 ngày 11/01/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ được trừ vào tiền lệ phí bà B phải chịu. Bà B đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Bà Nguyễn Thị B, chị Nguyễn Bảo Yến N có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

- Người yêu cầu;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Lưu hs.

Trương Thị T